

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 129/2021/DSPT

Ngày 21 - 9 -2021

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Y Thông Kbuôr

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Ngọc Sâm

Ông Vũ Văn Tú

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:** Bà Trương Thị Thu Thủy - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 138/2021/TLPT- DS ngày 17 tháng 8 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2021/DSST ngày 15 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 137/2021/QĐPT-DS ngày 18 tháng 8 năm 2021, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Quý tín dụng C; địa chỉ: Nguyễn Chí Z, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk;

Đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Quang N – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hữu X – Giám đốc Quý tín dụng C; địa chỉ: Nguyễn Chí Z, Tp. B, tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

2. *Bị đơn:* Ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T; địa chỉ: Thôn A, xã BT, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk; ông L có mặt, bà T vắng mặt.

3. *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Hoàng Ngọc Q, Hoàng Ngọc Q1, Hoàng Ngọc Q2, Hoàng Thị Q3; địa chỉ: Thôn A, xã BT, thị xã BH, tỉnh Đắk Lắk; ông Q có mặt; ông Q1, ông Q2, bà Q3 đều vắng mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ông Hoàng Nhất L.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**\* Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:**

Vào ngày 26/10/2018 Quỹ tín dụng C có ký hợp đồng tín dụng số 04DH201801050 với ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T để vay số tiền là: 500.000.000 VND (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn), lãi suất 11%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 26/10/2018 đến 26/10/2021, mục đích vay vốn: Chăm sóc cà phê, tiêu, chăn nuôi bò và tiêu dùng. Nợ gốc chia thành 03 kỳ trả như sau:

Kỳ 01: Ngày 26/10/2019 trả 100.000.000đồng.

Kỳ 02: Ngày 10/12/2020 trả 50.000.000đồng.

Kỳ 03: Ngày 26/10/2021 trả 350.000.000đồng.

Để đảm bảo khoản nợ trên ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T đã thế chấp các tài sản theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 gồm:

1. Quyền sử dụng đất theo thửa đất số 46, tờ bản đồ số 58, diện tích 4.465m<sup>2</sup> giấy chứng nhận QSDĐ số R 242221 do UBND huyện KB cấp ngày 03/5/2001. Địa chỉ thửa đất tại xã BT, thị xã BH, Đắk Lắk.

2. Quyền sử dụng đất theo thửa đất số 224+03 tờ bản đồ số 10, diện tích 4.225m<sup>2</sup> giấy chứng nhận QSDĐ số O 311016 do UBND huyện KB cấp ngày 05/7/1999. Địa chỉ thửa đất tại xã BT, thị xã BH, Đắk Lắk.

Sau khi vay ông L, bà T mới trả được 60.928.000đồng.

Nay Quỹ tín dụng C yêu cầu ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T trả cho Quỹ tín dụng C số tiền (Tính đến ngày 22/01/2021) là 578.226.000đ (Năm trăm bảy mươi tám triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 500.000.000đ, nợ lãi là 78.226.000đ. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của Quỹ tín dụng C thì Quỹ tín dụng C có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản của ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T đã thế chấp để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng C theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04DH201601047, ngày 13/10/2016.

**\* Bị đơn, ông Hoàng Nhất L trình bày:**

Vào ngày 26/10/2018 tôi và vợ là bà Hồ Thị T có ký hợp đồng tín dụng số 04DH201801050 với Quỹ tín dụng C để vay số tiền là: 500.000.000 VND (Bằng chữ: Năm trăm triệu đồng chẵn) và đảm bảo các khoản vay bằng các quyền sử dụng đất đúng như Ngân hàng đã trình bày. Tuy nhiên do khó khăn về kinh tế nên chúng tôi chưa trả hết được, gia đình tôi mới trả được 60.928.000đồng. Nay Quỹ tín dụng C yêu cầu vợ chồng tôi trả cho Quỹ tín dụng C số tiền (Tính đến ngày 22/01/2021) là 578.226.000đ (Năm trăm bảy mươi tám triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 500.000.000đ, nợ lãi là 78.226.000đ. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi vợ chồng tôi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký, tôi đồng ý trả số tiền gốc

500.000.000đồng cho Quỹ tín dụng C và xin trả trong 03 năm. Lãi suất xin miễn toàn bộ lãi suất cho gia đình tôi. Trường hợp chúng tôi không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì chúng tôi đồng ý để cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp ghi cụ thể trong hợp đồng thế chấp số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 để thu hồi nợ trả cho Quỹ tín dụng C.

Đối với 02 lô đất vợ chồng tôi thế chấp cho Quỹ tín dụng C hiện nay vợ chồng tôi đang quản lý sử dụng và có 01 lô đất là Quyền sử dụng đất theo thửa đất số 224+03, tờ bản đồ số 10, diện tích 4.225m<sup>2</sup> giấy chứng nhận QSDĐ số 0311016 do UBND huyện KB cấp ngày 05/7/1999, mang tên hộ Hoàng Nhất L nhưng thực tế là tài sản của vợ chồng tôi, các con đã trưởng thành và có gia đình riêng, hiện nay vợ chồng tôi đang quản lý sử dụng.

**\* Bị đơn, bà Hồ Thị T trình bày:** Tôi đồng ý với lời trình bày của chồng tôi ông Hoàng Nhất L.

**\* Đối với những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Hoàng Ngọc Q, Hoàng Ngọc Q1, Hoàng Ngọc Q2, Hoàng Thị Q3 mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do nên Toà án không tiến hành kiểm tra giao nộp chứng cứ và hoà giải với ông Hoàng Ngọc Q, Hoàng Ngọc Q1, Hoàng Ngọc Q2, Hoàng Thị Q3 được.**

**Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 28/2021/DSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Toà án nhân dân thị xã Buôn Hồ đã quyết định:**

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463; 466; 468 Bộ Luật dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng C.

Buộc ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng C tổng số tiền (Tính đến ngày 22/01/2021) là 578.226.000đ (Năm trăm bảy mươi tám triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 500.000.000đ, nợ lãi là 78.226.000đ. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của Quỹ tín dụng C thì Quỹ tín dụng C có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng C.

Trường hợp ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T trả hết nợ thì Quỹ tín dụng C có nghĩa vụ trả lại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 cho ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí, quyền kháng cáo, quyền và nghĩa vụ thi hành án theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/7/2021, bị đơn ông Hoàng Nhất L kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho ông được trả nợ gốc và xin không trả lãi suất.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn vẫn giữ nguyên nội dung đơn khởi kiện, bị đơn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa Đại diện VKSND tỉnh Đắk Lắk phát biểu quan điểm:

- *Về tố tụng*: Các đương sự trong vụ án và Hội đồng xét xử phúc thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- *Về nội dung*: Qua phân tích đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các bên đương sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 – Không chấp nhận đơn kháng cáo của ông Hoàng Nhất L. Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2021/DSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu được thu thập có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh luận tại phiên tòa, lời trình bày của các đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị đơn ông Hoàng Nhất L trong hạn luật định ông L thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm, nên vụ án được giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1]. Xét kháng cáo của bị đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét cho ông được kéo dài thời gian trả nợ gốc và xin không trả lãi suất:

HĐXX thấy rằng, ngày 26/10/2018 ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T có ký hợp đồng tín dụng số 04DH201801050 với Quỹ tín dụng C để vay số tiền là: 500.000.000 VND, lãi suất 11%/năm, thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 26/10/2018 đến 26/10/2021, Nợ gốc chia thành 03 kỳ, Kỳ 01 ngày 26/10/2019 trả 100.000.000 đồng; Kỳ 02 ngày 10/12/2020 trả 50.000.000 đồng; Kỳ 03 ngày 26/10/2021 trả 350.000.000 đồng. Để đảm bảo khoản nợ trên ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T đã thế chấp các quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 04DH201601047, ngày 13/10/2016. Tuy nhiên, ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã cam kết, vi phạm thời hạn thanh toán nợ đã ký với Quỹ tín dụng C. Vì vậy, cấp sơ thẩm chấp nhận

đơn khởi kiện của nguyên đơn buộc ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T phải trả cho Quỹ tín dụng C tổng số tiền (Tính đến ngày 22/01/2021) là 578.226.000đ, trong đó: Nợ gốc là 500.000.000đ, nợ lãi là 78.226.000đ. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký là có căn cứ. Xét thấy trong hợp đồng tín dụng hai bên đã ký kết với nhau có quy định lãi suất cụ thể 11%/năm là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự nên kháng cáo của ông L đề nghị giải quyết cho ông không trả lãi là không có căn cứ để chấp nhận.

Xét kháng cáo của ông L đề nghị cho kéo dài thời gian trả nợ, HĐXX thấy rằng: Việc thỏa thuận thời hạn, phương thức trả nợ là dựa trên ý chí tự nguyện của các bên. Việc thỏa thuận không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên HĐXX không xem xét, giải quyết đối với yêu cầu này của ông L. Trong giai đoạn thi hành án, ông L vẫn có quyền thỏa thuận với nguyên đơn về việc thi hành án.

Từ nhận định trên thấy rằng không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Nhất L mà cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: Do không được chấp nhận đơn kháng cáo nên bị đơn ông Hoàng Nhất L phải chịu án phí dân sự phúc thẩm, tuy nhiên ông L là người cao tuổi nên theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Miễn án phí dân sự phúc thẩm cho ông Hoàng Nhất L.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1]. Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự;  
Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị đơn ông Hoàng Nhất L  
Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 28/2021/DSST ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Buôn Hồ.

[2]. Tuyên xử:

[2.1] .Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng C.

Buộc ông Hoàng Nhất L và bà Hồ Thị T phải có nghĩa vụ trả cho Quỹ tín dụng C tổng số tiền (Tính đến ngày 22/01/2021) là 578.226.000đ (Năm trăm bảy mươi tám triệu hai trăm hai mươi sáu nghìn đồng), trong đó: Nợ gốc là 500.000.000đ, nợ lãi là 78.226.000đ. Tiếp tục tính lãi kể từ ngày 23/01/2021 cho đến khi ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo quy định tại hợp đồng tín dụng đã ký.

Trường hợp ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T không thực hiện hoặc

thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ theo yêu cầu của Quỹ tín dụng C thì Quỹ tín dụng C có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp của ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 để thu hồi nợ cho Quỹ tín dụng C.

Trường hợp ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T trả hết nợ thì Quỹ tín dụng C có nghĩa vụ trả lại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp số 04DH201601047, ngày 13/10/2016 cho ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.*

[2.2]. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Về án phí DSST: Ông Hoàng Nhất L, bà Hồ Thị T được miễn án phí DSST. Hoàn trả cho nguyên đơn Quỹ tín dụng C 13.565.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2019/0018126, ngày 08/02/2021, tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã BH.

Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Hoàng Nhất L được miễn án phí dân sự phúc thẩm.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

*“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.*

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02);
- TAND Tx. Buôn Hồ;
- Chi cục THADS Tx. BH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

**Y Thông Kbuôr**